

My name is: _____

WORKSHEET









Date:

FFs3.Unit 1. They're from Australia.







Countries in the world, continents,
languages, nationalities, capitals.

Teacher's feedbacks

Task 1: Look and fill in the gaps with the names of countries and nationalities: (Con điền tên nước và quốc tịch tương ứng vào chỗ trống nhé)

Flag	Country	Nationality
	the UK	British
		
		
		
		
		
		
		

Task 2: Look and fill in the gaps: (Con nhìn và điền từ vào chỗ trống cho đúng nhé)

Name	Tony	Jenny and George	Miguel	Kanya	Rafa and Pedro	Youssef
						
Country	Australia	USA	Spain	Thailand	Brazil	Egypt

1. Tony is from Australia. He is Australian. He speaks English.
2. Jenny and Geogre _____. They are _____. They speak _____.
3. Miguel _____. He is _____. He speaks _____.
4. Kanya _____. She is _____. She speaks _____.
5. Rafa and Pedro _____. They are _____. They speak _____.
6. Youssef _____. He is _____. He speaks _____.

Task 3: Read and choose the words in the box to fill in the gaps: (Con đọc câu và chọn từ trong bảng điền vào chỗ trống cho đúng nhé)

Asia

Europe

Africa

America

Oceania

1. The UK is in Europe.
2. Egypt is in _____.
3. Thailand is in _____.
4. Australia is in _____.
5. Spain is in _____.
6. Brazil is in _____.
7. The USA is in _____.
8. Russia is in _____.